

**PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT****CHÍNH PHỦ****CHÍNH PHỦ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28/2014/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2014

**NGHỊ ĐỊNH****Điều lệ tổ chức và hoạt động  
của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam***Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;**Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;**Căn cứ Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của Chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp;**Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,**Chính phủ ban hành Nghị định Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.***Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị định này Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.**Điều 2.** Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 5 năm 2014.

Bãi bỏ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 469/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định khác trước đây trái với Nghị định này.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

**TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG****Nguyễn Tấn Dũng**

**CHÍNH PHỦ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐIỀU LỆ****Tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam**  
*(Ban hành kèm theo Nghị định số 28/2014/NĐ-CP  
ngày 10 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ)***Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Giải thích từ ngữ**

Trong Điều lệ này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam” (sau đây gọi tắt là Tập đoàn) là Công ty mẹ có tư cách pháp nhân, hoạt động theo hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.
2. “Đơn vị phụ thuộc của Tập đoàn” (sau đây gọi là đơn vị phụ thuộc) là các đơn vị hạch toán phụ thuộc nằm trong cơ cấu tổ chức của Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.
3. “Đơn vị sự nghiệp của Tập đoàn” (sau đây gọi là đơn vị sự nghiệp) bao gồm: Các trường đào tạo, viện nghiên cứu, trung tâm y tế, tạp chí cao su và các đơn vị khác được thành lập theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.
4. “Công ty con của Tập đoàn” (sau đây gọi là công ty con) là Công ty hạch toán độc lập do Tập đoàn nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc giữ cổ phần, vốn góp chi phối, nắm quyền chi phối, được tổ chức dưới hình thức: Tổng công ty, công ty hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con, công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty có vốn đầu tư nước ngoài, công ty ở nước ngoài.
5. “Công ty liên kết của Tập đoàn” (sau đây gọi là công ty liên kết) là công ty có cổ phần, vốn góp không ở mức chi phối của Tập đoàn; chịu sự ràng buộc về quyền lợi, nghĩa vụ với Tập đoàn theo tỷ lệ góp vốn hoặc theo thỏa thuận trong hợp đồng liên kết đã ký kết giữa công ty với Tập đoàn.
6. “Công ty tự nguyện liên kết với Tập đoàn” (sau đây gọi là công ty tự nguyện liên kết) là công ty không có cổ phần, vốn góp của Tập đoàn nhưng tự nguyện liên kết với Tập đoàn, chịu sự ràng buộc về quyền và nghĩa vụ với Tập đoàn theo hợp đồng liên kết hoặc theo thỏa thuận hoặc cam kết với Tập đoàn.

7. “Đơn vị thành viên của Tập đoàn” (sau đây gọi là đơn vị thành viên) là các công ty con, các đơn vị sự nghiệp, các công ty liên kết, các công ty tự nguyện liên kết.

8. “Cổ phần, vốn góp chi phối của Tập đoàn” (sau đây gọi là cổ phần, vốn góp chi phối) là cổ phần hoặc vốn góp của Tập đoàn chiếm trên 50% vốn điều lệ hoặc một tỷ lệ khác theo quy định tại Điều lệ của doanh nghiệp phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan.

9. “Quyền chi phối của Tập đoàn” (sau đây gọi là quyền chi phối) là quyền quyết định đối với công tác tổ chức quản lý, thị trường, dịch vụ, chiến lược kinh doanh, định hướng đầu tư, định hướng lựa chọn công nghệ và những vấn đề quan trọng khác của công ty con.

10. “Người đại diện” là Người được Hội đồng thành viên hoặc Tổng Giám đốc Tập đoàn cử để quản lý phần vốn hoặc đại diện theo ủy quyền để trực tiếp tham gia quản lý điều hành hoặc thực hiện quyền của cổ đông, thành viên góp vốn của Tập đoàn tại doanh nghiệp khác.

## **Điều 2. Tên, địa chỉ trụ sở chính của Tập đoàn**

1. Tên gọi:

- Tên gọi bằng tiếng Việt: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM
- Tên giao dịch bằng tiếng Việt: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM
- Tên gọi bằng tiếng Anh: VIETNAM RUBBER GROUP
- Tên viết tắt: VRG

2. Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

3. Trụ sở chính:

- Địa chỉ: 236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (84.8) 39325235 - 39325234      Fax: (84.8) 39327341.
- Email: [vrg@rubbergroup.vn](mailto:vrg@rubbergroup.vn)
- Website: [www.rubbergroup.vn](http://www.rubbergroup.vn); [www.vnrubbergroup.com](http://www.vnrubbergroup.com)

4. Văn phòng đại diện tại Hà Nội:

- Địa chỉ: 56 Nguyễn Du - Hai Bà Trưng - Hà Nội.
- Điện thoại: (84.4) 39.427.379 - Fax: (84.4) 39.427.091

5. Văn phòng đại diện tại nước ngoài:

a) Tại Vương quốc Campuchia

Địa chỉ: 92 Norodom Boulevard, Daun Penh, Phnom Penh

b) Tại Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

Địa chỉ: Bản HongKe, đường T4 Mường Xaysettha, Viêng Chăn

c) Tại Hiệp chủng quốc Hoa Kỳ

Địa chỉ: 1120 Avenue of th Americas, 4th floor, New York

d) Tại Cộng hòa Liên bang Nga

Địa chỉ: 3/201, Gruzinsky Pereulok, Moscow 123056, Cộng hòa Liên bang Nga

đ) Tại Cộng hòa Ukraine

Địa chỉ: Osvoboditel 1, office 304 - Kiev

e) Tại Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Trung Hoa:

Địa chỉ: # 1720 Yu An Mansion, No 738 DongFeng Road, Pudong Shanghai, PC: 200122

g) Tại Cộng hòa Slovakia

Địa chỉ: Nábrežná 908, Kysucké Nové Mesto 02401

### **Điều 3. Hình thức pháp lý và tư cách pháp nhân của Tập đoàn**

1. Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, do Nhà nước quyết định đầu tư thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật và theo Điều lệ này.

2. Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam có:

a) Tư cách pháp nhân theo pháp luật Việt Nam;

b) Con dấu khắc tên Tập đoàn bằng tiếng Việt là: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM;

c) Tài khoản tiền đồng Việt Nam và ngoại tệ mở tại Kho bạc Nhà nước, các ngân hàng trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật;

d) Biểu tượng và huy hiệu:



Biểu tượng của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam được Cục sở hữu trí tuệ Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 121481, theo Quyết định số 5324/QĐ-SHTT ngày 20-3-2009.

### **Điều 4. Mục tiêu, chức năng và ngành, nghề kinh doanh của Tập đoàn**

1. Mục tiêu:

a) Phát triển Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam có trình độ công nghệ, trình độ quản lý hiện đại và chuyên môn hóa cao; kinh doanh đa ngành, trong đó ngành, nghề chính là: Trồng, chăm sóc, khai thác và chế biến các sản phẩm công

nghiệp từ mù, gỗ cao su; gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất, kinh doanh với khoa học, công nghệ, nghiên cứu triển khai, đào tạo; làm nòng cốt để ngành cao su của cả nước phát triển nhanh, bền vững, nâng cao khả năng cạnh tranh, hội nhập kinh tế quốc tế;

b) Kết hợp giữa phát triển sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển với nhiệm vụ giữ vững an ninh, chính trị, quốc phòng, hỗ trợ an sinh xã hội vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới. Kết hợp giữa đầu tư và mở rộng quan hệ ngoại giao;

c) Kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu đầu tư tại Tập đoàn và vốn Tập đoàn đầu tư vào các doanh nghiệp khác; hoàn thành các nhiệm vụ do chủ sở hữu giao. Tối đa hóa hiệu quả hoạt động của Tập đoàn và các đơn vị thành viên.

## 2. Chức năng:

a) Tập đoàn được Nhà nước giao quản lý và sử dụng vốn, đất đai; là đầu mối thống nhất quy hoạch, quản lý và bố trí diện tích đất trồng cao su cho các đơn vị thành viên (trừ công ty tự nguyện liên kết);

b) Đầu tư tài chính vào các công ty con, các công ty liên kết; chi phối các công ty con theo mức độ nắm giữ vốn điều lệ của các công ty đó theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và Điều lệ công ty con;

c) Trực tiếp kinh doanh vì mục tiêu lợi nhuận theo đúng quy định của pháp luật. Các quan hệ kinh tế giữa Tập đoàn với các đơn vị thành viên được thực hiện thông qua hợp đồng;

d) Thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu, thành viên hoặc cổ đông tại các đơn vị thành viên;

đ) Thực hiện những công việc khác mà Nhà nước trực tiếp giao cho Tập đoàn tổ chức thực hiện;

e) Giữ vai trò trung tâm để lãnh đạo, quản lý và chi phối hoạt động của các đơn vị thành viên theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ này và Điều lệ của các đơn vị thành viên nhằm đạt hiệu quả kinh doanh cao nhất của Tập đoàn và của từng đơn vị thành viên.

## 3. Ngành, nghề kinh doanh

a) Ngành, nghề kinh doanh chính:

- Trồng, chế biến và kinh doanh cao su;
- Chế biến gỗ;
- Công nghiệp cao su;
- Tập đoàn được đầu tư, kinh doanh các khu công nghiệp trên đất cao su của Tập đoàn chuyển đổi theo quy hoạch sử dụng đất được Chính phủ phê duyệt;

b) Ngành, nghề kinh doanh phục vụ trực tiếp ngành nghề kinh doanh chính:

- Đầu tư tài chính vào công ty con, công ty liên kết;